

Tuần 18
Tiết 65

Bài 5: TRÒ CHUYỆN CÙNG THIÊN NHIÊN
Nội dung 5: Đọc mở rộng theo thể loại: MỘT NĂM Ở TIỂU HỌC

Nguyễn Hiến Lê

A. MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Kiến thức:

Nhận biết được hình thức ghi chép, cách kể sự việc, người kể chuyện ngôi thứ nhất của hồi kí.

- Nhận biết được chủ đề của văn bản, tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua văn bản.

2. Kỹ năng:

Làm việc cá nhân, thảo luận nhóm để hoàn thành phiếu học tập.

3. Thái độ:

Tích cực tham gia xây dựng bài

B. KIẾN THỨC CƠ BẢN

Dựa vào phần chuẩn bị, em hãy nêu những thông tin cơ bản về tác giả Nguyễn Hiến Lê?

- Nguyễn Hiến Lê là học giả, nhà văn, dịch giả, nhà ngôn ngữ học, nhà giáo dục và hoạt động văn hóa độc lập Việt Nam, có 120 tác phẩm sáng tác, biên soạn và dịch thuật thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau như giáo dục, văn học, ngữ học, triết học, lịch sử, du ký, gương danh nhân, chính trị, kinh tế.

Tác phẩm

Hồi kí Nguyễn Hiến Lê là tập hồi ký theo dòng sự kiện với hầu hết là thông tin bàn về cuộc đời và tác phẩm của chính nhà văn nhưng khi đọc lại rất văn chương, mượt mà dưới ngòi bút tài tình của tác giả.

Theo em cần đọc văn bản với giọng như thế nào?

- Chậm, diễn tả tâm trạng nhân vật tôi.

Hoàn thành chuỗi câu hỏi trong sách giáo khoa phần Hướng dẫn đọc SGK/123

- Học sinh tự trả lời.

Từ tâm trạng, cảm xúc và suy nghĩ của nhân vật tôi, em rút ra bài học gì về việc học kiến thức văn hóa và học kỹ năng sống?

- Học sinh tự trả lời.

C. BÀI GHI CỦA HỌC SINH

Bài 5: TRÒ CHUYỆN CÙNG THIÊN NHIÊN

Nội dung 5: Đọc mở rộng theo thể loại: MỘT NĂM Ở TIỂU HỌC

Nguyễn Hiến Lê

I. Tìm hiểu tác giả, tác phẩm

1. Tác giả:

- Nguyễn Hiến Lê (1912 - 1984) ở Sơn Tây

2. Tác phẩm: Hồi kí Nguyễn Hiến Lê

Hồi kí Nguyễn Hiến Lê là tập hồi ký theo dòng sự kiện với hầu hết là thông tin bàn về cuộc đời của tác giả.

II. Đọc, hiểu văn bản

1. Một năm ở tiểu học của nhân vật “tôi”- người kể chuyện

- Chuỗi sự việc diễn ra trong một năm.
- + Khi cha mất: bỏ bê việc học hành trọn một niên khóa vì không ai thúc giục.
- + Vẫn đến trường đều đặn nhưng thường đi sớm về muộn.
- + La cà cùng bạn bè tìm cỏ gà, bắt dế, hóng gió, nhìn tàu, nói chuyện láo cùng nhau, chơi hú tìm...
- + Ngày nghỉ: chỉ có mặt ở nhà trong bữa cơm, thời gian còn lại lang thang cùng bạn bè hàng xóm với những thú chơi dân dã... một cách vui vẻ.
- + Mùa đông không ra đường chơi được thì ở nhà đọc truyện Tàu cho cả nhà nghe, đọc hết cuốn này thì chạy đi đổi cuốn khác.
- Đó là những sự việc có thật diễn ra tại quá khứ gắn với quãng đời học sinh của nhân vật “tôi”.

2. Tâm trạng, cảm xúc của nhân vật “tôi” ở tiểu học

- Cái mất : bỏ phí cả năm không tập trung cho việc học hành.
- *đáng tiếc* (tự nhận).
- Cái được: sự vui vẻ, thoải mái cả thể xác lẫn tinh thần. Tự thấy mình sống nhanh nhẹn hơn, sống giản dị, tự nhiên hơn, hiểu và đồng cảm với những người bạn dân dã hơn.
- > Nuối tiếc một năm thơ ấu khi học tiểu học.

III. Tổng kết

1. Nội dung

- Những kỉ niệm tuổi thơ một năm thời tiểu học: vô tư, hồn nhiên, tinh nghịch cùng với những trải nghiệm có ý nghĩa theo suốt cuộc đời của nhân vật “tôi”.

2. Nghệ thuật

- Văn bản có sự kết hợp giữa kể chuyện với miêu tả và biểu cảm.
- Cách dẫn dắt câu chuyện tự nhiên của nhân vật “tôi” – người kể chuyện ngôi thứ nhất.

***Dặn dò:**

- Chuẩn bị bài: Viết: Viết bài văn tả cảnh sinh hoạt. (Khuyến khích học sinh tự học)

Tiết: 66

Nội dung 6: VIẾT VIẾT BÀI VĂN TẢ CẢNH SINH HOẠT (Khuyến khích học sinh tự học)

I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Biết viết văn bản đảm bảo các bước chuẩn bị trước khi viết, tìm ý và lập dàn ý; viết bài và biết cách tự sửa bài.

2. Kỹ năng

Học sinh viết một bài văn tả cảnh sinh hoạt.

3. Thái độ

Tích cực, yêu thích bộ môn

B. KIẾN THỨC CƠ BẢN

Khuyến khích học sinh tự đọc nội dung bài học sách giáo khoa trang 124

Học sinh đọc hướng dẫn phân tích kiểu văn bản sgk/ 125 và trả lời các câu hỏi

1. Đoạn mở bài và kết bài đã đáp ứng được yêu cầu về bài văn tả cảnh sinh hoạt chưa?

Mở bài: giới thiệu cảnh sinh hoạt chợ nổi Cái Răng.

2. Tác giả miêu tả cảnh chợ nổi trên sông theo trình tự nào?

Miêu tả cảnh chợ nổi trên sông theo trình tự từ bao quát đến cụ thể.

3. Bài văn có gợi tả được cử chỉ, hành động của con người gắn với thời gian, không gian cụ thể? Có sự dụng các biện pháp tu từ khi diễn đạt?

Tả lại cử chỉ, hành động của con người gắn với thời gian, không gian cụ thể: các tiếng rao trên các con thuyền.

4. Người viết có phối hợp các giác quan trong khi quan sát cảnh chợ nổi trên sông? Người viết có phối hợp các giác quan trong khi quan sát cảnh chợ nổi trên sông gồm:

+ Thị giác

+ Thính giác

+ Xúc giác

5. Người viết đã đứng ở đâu để quan sát? Vị trí ấy là cố định hay có dịch chuyển, thay đổi và có giúp việc quan sát thuận lợi hơn không?

- Người viết đã đứng ở trên xuồng máy để quan sát. Vì thế, tác giả có thể dịch chuyển, thay đổi và có thể quan sát khung cảnh chợ nổi rõ ràng, chi tiết.

Hướng dẫn quy trình viết

Bước 1: Chuẩn bị trước khi viết

a. Xác định đề tài, mục đích viết, người đọc

b. Thu thập dữ liệu

- Tư liệu quan sát thực tế về cảnh sinh hoạt.

- Tư liệu thu nhập từ các nguồn khác: tranh ảnh, kiến thức địa lí, văn hóa của địa phương có liên quan.

Bước 2: Tìm ý, lập dàn ý

a. Tìm ý

Cảnh sinh hoạt diễn ra khi nào? ở đâu?

Cảnh sinh hoạt ấy có những hoạt động, hình ảnh quan trọng nào?

Nhìn bao quát từ xa, khung cảnh, không khí chung của bức tranh có những nét nổi bật nào?

Ở vị trí quan sát gần hơn, những hình ảnh, hoạt động nào sẽ là điểm nhấn của bài viết?

Hình ảnh, hoạt động trong cảnh sinh hoạt đã tác động đến các giác quan nào của tôi?

Những hình ảnh thiên nhiên nào đã làm nền cho bức tranh sinh hoạt? Chúng có nên được nhân hóa?

Ấn tượng chung của tôi khi quan sát cảnh sinh hoạt này?

b. Lập dàn ý

- Sắp xếp ý

- Thể hiện ý tưởng thành dàn bài:

* Mở bài: Giới thiệu cảnh sinh hoạt được tả.

- Cảnh sinh hoạt.

- Thời gian, địa điểm.

* Thân bài: Tả cảnh sinh hoạt

- Tả cảnh sinh hoạt chung bằng một cái nhìn bao quát.

- Tả một số hình ảnh cụ thể, nổi bật ở cự li gần:

- Tả sự thay đổi của sự vật của bức tranh sinh hoạt trong thời gian, không gian.

* Kết bài: Phát biểu cảm nghĩ hoặc nêu ấn tượng chung về cảnh sinh hoạt.

Bước 3: Viết bài

Hoàn thiện bài viết của cá nhân.

Bước 4: Chỉnh sửa và chia sẻ

a. Chỉnh sửa: Theo bảng sgk/128

b. Trao đổi sản phẩm để góp ý chỉnh sửa cho nhau.

c. Trình bày trước nhóm, trước lớp

d. Rút kinh nghiệm về cách tả một cảnh sinh hoạt

C. BÀI GHI CỦA HỌC SINH

Nội dung 6: VIẾT

Tiết 66:

VIẾT BÀI VĂN TẢ CẢNH SINH HOẠT

(Khuyến khích học sinh tự học)

I. Yêu cầu khi viết bài văn tả cảnh sinh hoạt

- Giới thiệu được cảnh sinh hoạt; thời gian, địa điểm diễn ra cảnh sinh hoạt.

- Tả cảnh sinh hoạt theo một trật tự hợp lí (từ xa đến gần, từ bao quát đến cụ thể,...).

- Thể hiện được hoạt động của con người trong thời gian, không gian cụ thể.
- Gọi tả được quang cảnh, không khí chung, những hình ảnh tiêu biểu, nổi bật của bức tranh sinh hoạt.
- Sử dụng phù hợp các từ ngữ chỉ đặc điểm, tính chất, hoạt động...
- Nêu được suy nghĩ, cảm nhận của người viết về cảnh được miêu tả.
- Đảm bảo cấu trúc: 3 phần:
 - + Mở bài: Giới thiệu cảnh sinh hoạt.
 - + Thân bài: miêu tả cảnh sinh hoạt theo một trình tự hợp lí.
 - + Kết bài: Phát biểu suy nghĩ hoặc nêu ấn tượng chung về cảnh sinh hoạt.

II. Luyện tập

Đề: Tả lại cảnh sân trường giờ ra chơi

Dẫn dò: Các em viết hoàn chỉnh bài văn tả lại cảnh sân trường giờ ra chơi để giờ học sau các em trình bày bài văn tả cảnh sinh hoạt.

Tuần 18

Tiết 67, 68

Bài 5: TRÒ CHUYỆN CÙNG THIÊN NHIÊN

Nội dung 7: NÓI VÀ NGHE

TRÌNH BÀY VỀ MỘT CẢNH SINH HOẠT

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Kiến thức

Học sinh có khả năng trình bày (kể) về một cảnh sinh hoạt mình đã quan sát hoặc tham dự.

2. Kỹ năng

Học sinh làm việc cá nhân để hoàn thành tất cả các công đoạn của bài nói.

3. Thái độ

Bồi dưỡng những tình cảm trong sáng.

II. KIẾN THỨC CƠ BẢN

Theo em có mấy bước thực hiện một bài trình bày về một cảnh sinh hoạt? Đó là những bước nào?

- Có 4 bước sgk/129

Bước 1: Chuẩn bị trước khi viết

a. Xác định đề tài, mục đích viết, người đọc

b. Thu thập dữ liệu

- Tư liệu quan sát thực tế về cảnh sinh hoạt.

- Tư liệu thu nhập từ các nguồn khác: tranh ảnh, kiến thức địa lí, văn hóa của địa phương có liên quan.

Bước 2: Tìm ý, lập dàn ý

a. Tìm ý

Cảnh sinh hoạt diễn ra khi nào? ở đâu?

Cảnh sinh hoạt ấy có những hoạt động, hình ảnh quan trọng nào?

Nhìn bao quát từ xa, khung cảnh, không khí chung của bức tranh có những nét nổi bật nào?

Ở vị trí quan sát gần hơn, những hình ảnh, hoạt động nào sẽ là điểm nhấn của bài viết?

Hình ảnh, hoạt động trong cảnh sinh hoạt đã tác động đến các giác quan nào của tôi?

Những hình ảnh thiên nhiên nào đã làm nền cho bức tranh sinh hoạt? Chúng có nên được nhân hóa?

Ấn tượng chung của tôi khi quan sát cảnh sinh hoạt này?

b. Lập dàn ý

- Sắp xếp ý

- Thể hiện ý tưởng thành dàn bài:

* Mở bài: Giới thiệu cảnh sinh hoạt được tả.

- Cảnh sinh hoạt.

- Thời gian, địa điểm.

* Thân bài: Tả cảnh sinh hoạt

- Tả cảnh sinh hoạt chung bằng một cái nhìn bao quát.

- Tả một số hình ảnh cụ thể, nổi bật ở cụ li gần:

- Tả sự thay đổi của sự vật của bức tranh sinh hoạt trong thời gian, không gian.

* Kết bài: Phát biểu cảm nghĩ hoặc nêu ấn tượng chung về cảnh sinh hoạt.

Bước 3: Trình bày

Hoàn thiện bài viết của cá nhân.

Bước 4: Trao đổi và chỉnh sửa

d. Rút kinh nghiệm về cách tả một cảnh sinh hoạt

Lưu ý khi trình bày bài văn tả cảnh

- Trình bày rõ ràng, mạch lạc những vấn đề, nội dung....

- Lựa chọn, điều chỉnh những từ ngữ, câu văn biểu thị cảm xúc một cách hiệu quả nhất (phù hợp với văn nói).

- Điều chỉnh cung bậc của âm thanh, giọng nói cho phù hợp với từng cung bậc cảm xúc.

- Sử dụng cách xưng hô, ngữ điệu cho phù hợp với đối tượng người nghe và nội dung bài nói (trình bày).

- Sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ để thể hiện cảm xúc về nội dung bài nói: nét mặt, cử chỉ, điệu bộ nhưng phải chân thật và phù hợp.

- Tương tác cùng người nghe.

III. BÀI GHI CỦA HỌC SINH

Tiết 67,68

Bài 5: TRÒ CHUYỆN CÙNG THIÊN NHIÊN
Nội dung 7: NÓI VÀ NGHE
TRÌNH BÀY VỀ MỘT CẢNH SINH HOẠT

I. Tầm quan trọng của việc trình bày một vấn đề

- Hình thành kỹ năng nghe – nói – đọc
- Hiểu biết hơn và rèn luyện tính logic
- Hỗ trợ kỹ năng giao tiếp.
- Học tập những bài học bổ ích.
- Gắn kết tình cảm giữa người nói và người nghe...

II. Các bước thực hiện

4 bước:

- Bước 1: Xác định đề tài, người nghe, mục đích, không gian, thời gian nói.
Bước 2: Tìm ý và lập dàn ý.
Bước 3: Luyện tập và trình bày.
Bước 4: Trao đổi, đánh giá.

III. Luyện tập

Đề: Tả lại cảnh sân trường giờ ra chơi

Học sinh trình bày trước lớp bài văn đã chuẩn bị

***Dặn dò:**

- Các em hoàn tất bài văn tả cảnh
- Chuẩn bị bài: Ôn tập

Tuần 18

Tiết 69

Bài 5: TRÒ CHUYỆN CÙNG THIÊN NHIÊN

Nội dung 8: ÔN TẬP

I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Học sinh biết tổng hợp kiến thức đã học của bài học theo các dạng câu hỏi của từng nội dung bài học

2. Kỹ năng

Học sinh làm việc cá nhân, hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

3. Thái độ

Yêu thích bộ môn

II. KIẾN THỨC CƠ BẢN

Bài 1

Văn bản: Lao xao ngày hè, Thương nhớ bầy ong, Một năm ở tiểu học là các văn bản hồi kí.

- Dựa vào đặc điểm của thể loại như sau:

+ Văn bản kể lại chuỗi sự việc mà tác giả là người kể.

+ Truyện là những sự việc có thật diễn ra trong quá khứ gắn với thời thơ ấu của tác giả.

+ Nhân vật xưng “tôi”, người kể chuyện ngôi thứ nhất, là hình ảnh của tác giả trong tác phẩm và là hình bóng của tác giả ngoài đời.

+ Văn bản có sự kết hợp giữa kể chuyện với miêu tả và biểu cảm.

Bài 2

Trong các văn bản hồi kí đã học, em thích nhất văn bản “Lao xao ngày hè”.

Vì lời văn gần gũi, hình ảnh sinh động.

Học sinh tóm tắt nội dung văn bản “Lao xao ngày hè”

Bài 3

Một số lưu ý khi viết một bài văn tả cảnh sinh hoạt:

- Để tả cảnh sinh hoạt cần quan sát và dùng lời văn gợi tả, làm sống lại bức tranh sinh hoạt, giúp người đọc hình dung được rõ nét về không khí, đặc điểm nổi bật của cảnh.

- Cần giới thiệu được cảnh sinh hoạt, thời gian, địa điểm diễn ra cảnh sinh hoạt.

- Tả lại cảnh sinh hoạt theo trình tự hợp lí.

- Thể hiện được hoạt động của con người trong thời gian, không gian cụ thể.

- Gợi được quang cảnh, không khí chung, những hình ảnh tiêu biểu của bức tranh sinh hoạt.

- Sử dụng từ ngữ phù hợp, nêu được cảm nhận của người viết về cảnh được miêu tả.

- Đảm bảo cấu trúc: Mở bài, Thân bài, Kết bài

Bài 4

Những lưu ý khi chuẩn bị và trình bày bài nói về cảnh sinh hoạt mà mình quan sát hoặc tham gia:

- Xác định đề tài, người nghe, mục đích, không gian và thời gian nói.

- Tìm ý, lập dàn ý.
- Luyện tập và trình bày.
- Trao đổi và đánh giá.
- Chú ý kỹ năng trình bày, ngôn ngữ trực tiếp và ngôn ngữ hình thể, giọng điệu... cho phù hợp và hấp dẫn người nghe.

Bài 5

Mở bài: Giới thiệu mùa khiến em yêu thích nhất trong năm là mùa hè

Thân bài:

- Hè đến sẽ được nghỉ ngơi sau một năm học.
- Mùa thu tiết trời nóng nên chiều đến được tắm mát, được vi vu thả diều.
- Hè đến sẽ được cùng gia đình đi du lịch.
- Hè đến sẽ được ngắm hoa phượng vĩ nở đỏ rực, được lắng nghe khúc vĩ thanh của những chú ve sau vòm lá...

Kết bài: Em rất yêu thích mùa hè, mang lại cho học sinh những niềm vui....

III. BÀI GHI

Tuần 18

Tiết 69

Bài 5: TRÒ CHUYỆN CÙNG THIÊN NHIÊN **Nội dung 8: ÔN TẬP**

Bài 1

Văn bản: Lao xao ngày hè, Thương nhớ bầy ong, Một năm ở tiểu học là các văn bản hồi kí.

- Dựa vào đặc điểm của thể loại như sau:
 - + Văn bản kể lại chuỗi sự việc mà tác giả là người kể.
 - + Truyện là những sự việc có thật diễn ra trong quá khứ gắn với thời thơ ấu của tác giả.
 - + Nhân vật xưng “tôi”, người kể chuyện ngôi thứ nhất, là hình ảnh của tác giả trong tác phẩm và là hình bóng của tác giả ngoài đời.
 - + Văn bản có sự kết hợp giữa kể chuyện với miêu tả và biểu cảm.

Bài 2

Trong các văn bản hồi kí đã học, em thích nhất văn bản “Lao xao ngày hè”. Vì lời văn gần gũi, hình ảnh sinh động.

Học sinh tóm tắt nội dung văn bản “Lao xao ngày hè”

Bài 3

Một số lưu ý khi viết một bài văn tả cảnh sinh hoạt:

- Để tả cảnh sinh hoạt cần quan sát và dùng lời văn gợi tả, làm sống lại bức tranh sinh hoạt, giúp người đọc hình dung được rõ nét về không khí, đặc điểm nổi bật của cảnh.
- Cần giới thiệu được cảnh sinh hoạt, thời gian, địa điểm diễn ra cảnh sinh hoạt.
- Tả lại cảnh sinh hoạt theo trình tự hợp lí.
- Thể hiện được hoạt động của con người trong thời gian, không gian cụ thể.

- Gọi được quang cảnh, không khí chung, những hình ảnh tiêu biểu của bức tranh sinh hoạt.
- Sử dụng từ ngữ phù hợp, nêu được cảm nhận của người viết về cảnh được miêu tả.
- Đảm bảo cấu trúc: Mở bài, Thân bài, Kết bài

Bài 4

Những lưu ý khi chuẩn bị và trình bày bài nói về cảnh sinh hoạt mà mình quan sát hoặc tham gia:

- Xác định đề tài, người nghe, mục đích, không gian và thời gian nói.
- Tìm ý, lập dàn ý.
- Luyện tập và trình bày.
- Trao đổi và đánh giá.
- Chú ý kỹ năng trình bày, ngôn ngữ trực tiếp và ngôn ngữ hình thể, giọng điệu... cho phù hợp và hấp dẫn người nghe.

Bài 5

Mở bài: Giới thiệu mùa khiến em yêu thích nhất trong năm là mùa hè

Thân bài:

- Hè đến sẽ được nghỉ ngơi sau một năm học.
- Mùa thu tiết trời nóng nên chiều đến được tắm mát, được vi vu thả diều.
- Hè đến sẽ được cùng gia đình đi du lịch.
- Hè đến sẽ được ngắm hoa phượng vĩ nở đỏ rực, được lắng nghe khúc vĩ thanh của những chú ve sau vòm lá...

Kết bài: Em rất yêu thích mùa hè, mang lại cho học sinh những niềm vui....

***Dặn dò:**

- Các em hoàn tất bài tập
- Chuẩn bị bài 6: Điểm tựa tinh thần: Văn bản 1: Gió lạnh đầu mùa